

Căn cứ vào con số biên chế kể trên, Ủy ban Hành chính khu, thành phố và tỉnh sẽ thảo luận với các cơ quan và đoàn thể trong khu, thành phố và tỉnh để bố trí đủ số cán bộ cần thiết cho công tác này. Nguyên tắc là không tuyển người ngoài biên chế, mà chỉ điều chỉnh người trong biên chế từ chỗ thừa sang chỗ thiếu. Nhưng với điều kiện là phải tương đối có đủ khả năng đảm nhiệm được công tác thể dục thể thao. Nếu gặp khó khăn trong khi điều chỉnh thì phải báo cáo và đề nghị ý kiến ngay lên Bộ Nội vụ để giải quyết.

Đối với những nơi nào (như Hà-nội, Hải-phòng...) mà số lượng về cán bộ và nhân viên của Ban hoặc Phòng thể dục thể thao đã quá con số đã quy định trên thì vẫn giữ nguyên như cũ, không thay đổi.

4) Ủy ban Hành chính khu, thành phố và tỉnh phải làm dự trừ ngân sách kể cả các khoản chi tiêu về hành chính, dụng cụ thể dục thể thao, sân bãi và lương hưởng của số cán bộ thể dục thể thao trên để bổ sung cho ngân sách năm 1956. Đồng thời phải gửi gấp lên Bộ Tài chính và Thủ tướng phủ để duyệt. Trong khi chờ đợi trên duyệt bản dự trừ ngân sách đó, Ủy ban địa phương cứ tiến hành bổ sung đủ số cán bộ cần thiết kể trên để tiến hành công tác cho kịp thời.

Mong các Ủy ban thi hành tốt chỉ thị này.

Hà-nội, ngày 21 tháng 12 năm 1956  
K.T. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng  
PHAN-KẾ-TOẠI

**NGHỊ ĐỊNH số 1192-TTg ngày 24-12-1956**  
sửa đổi bảng thuế biểu thuế xuất nhập khẩu đính theo nghị định số 429-TTg ngày 25-12-1954 và nghị định số 773-TTg ngày 18-5-1956.

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Chiếu sắc lệnh số 49-SL ngày 13-8-1951 quy định các nguyên tắc, thể lệ và lễ chức việc quản lý ngoại thương;  
Chiếu điều lệ số 512-TTg ngày 16-4-1955 về quản lý ngoại thương;

Chiếu nghị định số 429-TTg ngày 25-12-1954 ban hành bảng thuế biểu xuất nhập khẩu;

Chiếu đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp;  
Đề thích hợp với tình hình xuất nhập khẩu hiện nay,

**NGHỊ ĐỊNH :**

Điều 1.— Nay sửa đổi bảng thuế biểu thuế xuất nhập khẩu đính theo nghị định số 429-TTg ngày 25-12-1954 và nghị định số 773-TTg ngày 18 tháng 5 năm 1956 như sau :

1) Sửa đổi thuế suất những loại hàng nhập khẩu sau đây :

CHƯƠNG — MỤC	THUẾ SUẤT CŨ		THUẾ SUẤT MỚI	
	Phổ thông	Tối thiểu	Phổ thông	Tối thiểu
Chương I, mục 6, số 15: các thứ sữa, sữa lỏng, sữa đặc, sữa bột, bột sữa . . . .	100	70	80	50
Chương IV, mục 19, số 83: ni lông. . . .	230	200	100	50
Chương VI, mục 26, số 121: sà cừ, đôi mồi, ngà voi . . . .	100	50	10	miễn
Chương IX, mục 36, số 182: dầu dừa . .	80	50	20	miễn
Chương XVII, mục 64, số 396: các loại sách báo . . . . .	20	10	miễn	miễn

2) Thêm vào bảng thuế biểu loại hàng sau đây

CHƯƠNG — MỤC	THUẾ NHẬP KHẨU	
	Phổ thông	Tối thiểu
Chương XIV, mục 55, số 343-TB máy điều hòa không khí và phụ tùng . . . . .	30	20

Điều 2.— Nghị định này thi hành kể từ ngày công bố.

Điều 3.— Ông Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 24 tháng 12 năm 1956  
PHẠM-VĂN-ĐỒNG

**CÁC BỘ  
BỘ TÀI CHÍNH**

**THÔNG TƯ số 430 ngày 14-12-1956 về việc thi hành chính sách miễn giảm thuế nông nghiệp ở vùng đã cải cách ruộng đất.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Kính gửi :

- Ủy ban Hành chính các khu 3, 4, Tả ngạn, Hà-nội, Hải-phòng, Hồng-quảng,
- Ủy ban Hành chính các tỉnh: Vĩnh-phúc, Phú-thọ, Bắc-giang, Bắc-ninh, Hải-ninh.

Thủ tướng phủ vira ra nghị định số 1156-TTg ngày 3-12-1956 sửa đổi điều 24 điều lệ thuế nông nghiệp vùng đã cải cách ruộng đất về thể lệ miễn giảm.

## I.— MỤC ĐÍCH VÀ NỘI DUNG VIỆC SỬA ĐỔI

1) Thể lệ miễn giảm trước đây còn có chỗ chưa thật công bằng hợp lý :

Một là : số thuế được miễn giảm chưa thật khớp với số thiệt hại của từng nông hộ.

Hai là : trường hợp ruộng đất bị mất trắng chưa được chiếu cố thích đáng, nhất là đối với những nông hộ mà tỷ lệ thiệt hại chưa tới khỏi điểm 20% để được miễn giảm.

Cụ thể theo thể lệ trước, thiệt hại từ 20% đến 25% giảm 20% số thuế, từ 25% đến dưới 30% giảm 25% số thuế v.v..., như vậy đối với số đông nông hộ tỷ lệ miễn giảm thấp hơn tỷ lệ thiệt hại, khiến cho nông dân thắc mắc chưa thật an tâm sản xuất.

Để chiếu cố đúng mức khả năng đóng góp của nhân dân đồng thời đơn giản phần nào cách tính toán, nghị định số 1156-TTg đã quy định lại : thiệt hại từ 20% đến dưới 50% hoa lợi chịu thuế thì tỷ lệ số thuế được giảm bằng tỷ lệ thiệt hại. Như vậy là tỷ lệ thiệt hại bao nhiêu thì tỷ lệ thuế được miễn giảm là bấy nhiêu. Thí dụ nông hộ thiệt hại 20% thì được giảm 20% số thuế; nông hộ thiệt hại 25% thì được giảm 25% số thuế v.v...

2) Đối với những nông hộ có ruộng đất mất trắng nhưng số thiệt hại chưa đến khỏi điểm miễn giảm, trước đây chưa có chính sách chiếu cố thích đáng. Những nông hộ có một số ruộng đất hoàn toàn không thu hoạch nhưng tỷ lệ thiệt hại chưa tới 20% đều không được miễn giảm. Nay theo quy định mới, những nông hộ có ruộng đất bị mất trắng, tuy tổng số thiệt hại (kể cả mất lẻ tẻ nếu có) chưa tới 20% thì cũng được miễn hẳn số thuế tính vào số hoa lợi bị mất trắng. Cách tính là lấy thuế suất của nông hộ nhân với sản lượng thường niên phần ruộng đất bị mất trắng để tìm số thuế được miễn. Đề thi hành chủ trương trên cho đúng cần chú ý :

— Ruộng mất trắng là ruộng đất vì thiên tai không cày cấy được hoặc có cày cấy nhưng không thu hoạch hay chỉ thu hoạch vớt vát khoảng dưới 10% sản lượng thường niên.

— Đối với ruộng hai vụ mà một trong hai vụ chính bị mất trắng thì cũng được miễn hẳn số thuế tính vào sản lượng vụ bị mất trắng. Thí dụ : ruộng hai vụ sản lượng 10 tạ bị mất trắng vụ chiêm sản lượng 4 tạ thì được miễn thuế trên, sản lượng 4 tạ.

— Khi xét ruộng đất mất trắng thì lấy thừa làm đơn vị : trường hợp một thửa chỉ mất trắng một phần hoặc một nửa thì không coi là mất trắng.

## II.— MIỄN GIẢM ĐỐI VỚI NHỮNG RUỘNG ĐẤT TRỒNG BÔNG

Bông là loại cây công nghệ hiện cần được khuyến khích nhiều để đảm bảo cho nhu cầu kế hoạch. Đối với bông cách khuyến khích tới nay là : mặc dù ruộng đất trồng bông thu hoạch nhiều, nhưng thuế chỉ tính như ruộng trồng lúa hoặc đất trồng ngô, khoai, sắn. Cách tính như thế có lợi cho người trồng bông về mặt số thuế phải nộp nhưng không có lợi trong trường hợp mùa màng bị thiệt hại, cần được miễn giảm. Thường thường bông không được miễn giảm vì số thu hoạch thực tế tuy đã giảm sút vì thiên tai nhưng vẫn còn cao hơn hay bằng sản lượng thường niên tính thuế.

Để khuyến khích việc phát triển sản xuất bông và để chiếu cố đúng mức đến hoàn cảnh khó khăn trong việc trồng bông, việc miễn giảm đối với bông quy định như sau :

— Nông hộ trồng bông chỉ thu hoạch được dưới 1/3 sản lượng định trong kế hoạch sản xuất thì diện tích trồng bông được miễn thuế. Cách tính cũng như đối với ruộng đất mất trắng đã quy định trên. Thí dụ : theo kế hoạch sản xuất, năng suất bông là 8kg bông sò một sào; một nông hộ trồng một sào chỉ thu hoạch có 2kg500, chưa tới 1/3 sản lượng kế hoạch; như vậy là được miễn số thuế tính trên diện tích trồng bông một sào ấy. Cách tính là : lấy sản lượng thường niên của sào đất ấy, thí dụ : 40kg, nhân với thuế suất của nông hộ.

— Nếu thu hoạch từ 1/3 sản lượng định trong kế hoạch trở lên thì thi hành miễn giảm theo thể lệ chung.

## III.— NHẮC LẠI MẤY ĐIỂM ĐÃ QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI RUỘNG ĐẤT THU HOẠCH CÓ TÍNH CHẤT BẮP BÈNH

Đối với những loại ruộng bắp bệnh thường bị ngập lụt, cấy nhưng không ăn chắc, cấy nhiều năm nhưng chỉ được ăn một, hai năm, nếu trong cái cách ruộng đất cũng vẫn chia theo phần sở hữu của mỗi người thì lúc tính thuế bỏ sản lượng ra ngoài, không tính thuế đầu năm. Đến cuối năm, nếu được ăn, sẽ tính theo thuế suất của nông hộ.

Những nơi nào có ruộng bắp bệnh phải kê rõ ranh giới khoảnh, hạng và diện tích để tỉnh xét duyệt rồi mới được thi hành.

Những ruộng bắp bệnh mà không chia cho ai cả, bỏ không, ai làm cũng được, may thì được ăn, mất thì thôi, thì người nào làm người ấy thu hoa lợi không tính thuế.

Những ruộng cấy rồi bị úng thủy hỏng cả, nay tuy gần lỗ thời vụ vẫn tranh thủ cấy lại, tốn nhiều công sức và phí tổn, nên dù có thu hoạch cũng coi như mất trắng, được giảm thuế như trường hợp hoàn toàn không thu hoạch.

Đối với ruộng đất thường hay phải cấy dặm hoặc cấy lại đã thành tập quán thì không coi như ruộng đất phải cấy lại trong trường hợp bất thường do bão lụt gây nên, và không được giảm thuế như nói ở điều trên.

IV. — KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH MIỄN GIẢM

Muốn tiến hành miễn giảm cho tốt cần kết hợp hai mặt :

— Cán bộ điền tra nắm vững tình hình, có căn cứ để lãnh đạo chặt chẽ, tránh tràn lan mà cũng tránh gò bó.

— Tổ chức cho nhân dân học tập thấm nhuần chính sách để tự nguyện tự giác kê khai số hoa lợi bị thiệt hại cho đúng.

1) Trước tiên ban thuế xã cần điền tra nắm vững tình hình trong xã. Thôn, xóm nào mùa màng có bị thiệt hại thì cùng cán bộ thôn xóm đi điền tra xem từng thôn xóm có những cánh đồng nào bị thiệt hại ; trong từng cánh đồng chia ra mấy mức độ thiệt hại ? So với sản lượng chịu thuế, thiệt hại trung bình mỗi sào bao nhiêu cân.

2) Sau đó tổ chức cho nhân dân học tập chính sách, thể lệ miễn giảm và tổ chức nhận định chung tình hình thiệt hại. Cán bộ trình bày nhận xét về thiệt hại trung bình trong từng cánh đồng theo tài liệu đã nắm được để nhân dân tham gia ý kiến.

3) Khi nhân dân đã thống nhất nhận định về tình hình thiệt hại thì vẽ các nhóm (hoặc tổ nông hội, hoặc tổ sản xuất) để kê khai số thiệt hại của từng nông hộ. Trong lúc kê khai các nông hộ sẽ căn cứ vào khoảng hạn thiệt hại đã được nhân dân thông qua. Thí dụ : nông hộ ông A có 3 thửa gần 5 sào ở khoảng nhân dân bình nghị là thiệt hại một sào 30 kg thì sẽ kê khai số thiệt hại của 3 thửa đó là 150 kg. Cần chú ý thi hành đúng tinh thần điều 25 điều lệ thuế nông nghiệp là nếu tích cực chống thiên tai thì dù thực tế thiệt hại có ít hơn, cũng được tính theo mức thiệt hại chung. Ngược lại nếu lười biếng, không chăm lo thì dù mức thiệt hại có nhiều hơn, cũng vẫn tính theo mức thiệt hại chung.

4) Các nhóm kê khai xong, cán bộ thuế thôn lập hợp danh sách, nhận xét đối chiếu với tài liệu điền tra và biên bản nhận định tình hình xem việc

kê khai đã đúng chưa, rồi báo cáo lên xã. Khi được xã đồng ý thì về tính miễn giảm.

Trong việc tính miễn giảm nên chú ý :

— Đem số thiệt hại của từng nông hộ đối chiếu với sản lượng thường niên chịu thuế, nếu thiệt hại chưa tới 20% sản lượng thường niên thì xét xem nông hộ có ruộng mất trắng không, nếu không có thì nông hộ không được miễn giảm, nếu có thì được miễn số thuế tính trên sản lượng mất trắng.

Đối với những nông hộ bị thiệt hại từ 20% đến dưới 50% thì có thể đơn giản hóa cách tính, số thuế được giảm như sau : lấy thuế suất của nông hộ nhân với hoa lợi bị thiệt hại. Thí dụ : Một nông hộ thuế suất 15%, hoa lợi thiệt hại là 300kg, số thuế được giảm là  $\frac{300kg \times 15}{100} = 45kg$ .

5) Sở miễn giảm do Ủy ban Hành chính xã lập, phải được Ủy ban Hành chính huyện duyệt trước khi công bố cho nhân dân. Cần tranh thủ làm kịp thời để khi thu thuế vụ đông có thể trừ ngay số thuế được miễn giảm cho từng nông hộ.

Trên đây Bộ nêu một số điểm chính và vạch kế hoạch trên những nét lớn. Đề nghị các khu, tỉnh nghiên cứu thêm tình hình cụ thể địa phương, một mặt tổ chức phổ biến sâu rộng chính sách miễn giảm trong cán bộ, ngoài nhân dân, một mặt chỉ đạo một xã rút kinh nghiệm về cách làm để hướng dẫn cán bộ thi hành cho đúng chính sách. Kết quả việc thi hành thể lệ miễn giảm này ra sao, xin báo cáo cho Bộ rõ.

Hà-nội, ngày 14 tháng 12 năm 1956  
LÊ-VĂN-HIẾN

**THÔNG TƯ số 1329-TC-HCP ngày 17-12-1956 về việc tăng sinh hoạt phí và phụ cấp đặc biệt cho công nhân viên Âu Phi.**

Tiếp theo thông tư số 294-TC-HCP, ngày 28-5-1956 và số 462-TC-HCP ngày 5-8-1956 của Bộ Tài chính về chế độ trả lương và phụ cấp cho Âu Phi, sau khi đã thỏa thuận với Bộ Nội vụ và Bộ Lao động, Bộ chúng tôi quy định lại chế độ đối với Âu Phi như sau :

I. — . . . . .

LawSoft \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com